

LGT: Cuែc sោng sau cោ a tេ và sោ hុn hុu cោ a không gian bោ n chុu [2] là hai nan đោ dោ làm điện đោ u bao trូ t gia, tâm lý gia, và các hុc giោ vោ bោ n chុt con ngោ i. Có nhឹu quan đុm khác bុt đោ dោ c nêu lោn, nhឹng tោ u trung, tោ t cោ đោ ng ý rុng chúng ta đោ u phុ i chុt. Thêm vào đó, ngោ i hុp hុ i thុl ng có nhឹng cោ chុ lោng nhុ thុ hុ đang sោng trong mោt thុ gី i nào khác mà chúng ta không cោ m nhុn đុc. Lúc đó, dោ lោng nhុ hុ đang sោng trong ោ o tោ lោng. Thុ nhឹng, nោ u quan sát mោt cách tោ lោng tោ n, chúng ta có thុ sោ thុy rុng nhុn "ោ o tោ lោng" đó tuy khó tin nhុn có thុt. Nhឹu năm trូ c đây, là mោt nhោ sោ, tôi chុng thុc đោ dោ c đោ u đó khi đោ ng cោ nh gុl ng cោ a mោt ngោ i đang hុp hុ i. Kinh nghiោ m này đã chុn đោ ng tinh thុn tôi đោ n đោ sau đó tôi phុ i bោ công tìm tòi hុc hុ i thêm các khái nុm vោ chុ Thiên trong Kinh Tam Tោng Phុn ngោ (Pali). Qua lោ i thុnh cោ u cោ a chុ Phុt tោ bោ n phុl ng, tôi xin vុt lោ i câu chuyោ n trên vោ i hy vុng rុng câu chuyោ n này sោ trូ lោ i đោ dោ c phុn nào các thុc mោc đó. Nោ i đây, tôi xin cảm ោn sោ khích lោ và đóng góp vào cuោn sách nhុn này cោ a các Ngài Thiោn sោ Munindra, Tោn sី Arabinda Barua, Giáo sោ Sunil Barua, và Bà Krishna Barua.

Tោ Kheo Rastrapal

oo0oo

Câu chuyោn tôi sោp kោ ra đây xោy ra vào năm 1957. Lúc đó tôi thុ giោ i Tោ kheo đោ dោ c bោ n năm. Tôi hoan hុ hោng say hុc Phុt Pháp. Trong đó, có câu chuyោn vោ Phុt tោ Dhammadika trong quyោn Chú giោ i Kinh Pháp Cú làm tôi quan tâm hុn cោ.

C៉ sĩ Dhammadika là mោt Phុt tោ tín tâm thុi Đោc Phុt còn tោ i thុ. Toàn thុ gia quyោn ông thុc hành Phុt Pháp rុt nghiêm túc. Khi thុ bោ nh, và nhុn thុy mình sោp tោ giោ cõi đោ i, ông thុnh cោ u Đោc Phុt cho phép Tăng chúng đោ n tោ ng kinh bên giោ lោng bោ nh. Lោ i thុnh cោ u cោ a ông đោ dោ c Đោc Phុt chុp nhុn. Ngài cោ mោt sោ chុ Tăng đោ n gia thុt ông, và chុ Tăng bោ t đោ u tri tោ ng Kinh Tោ Niោm Xោ. Khi chុ Tăng đang tោ ng kinh, thình lình ông la lោ n:

"Ngោng lោ i! Ngោng lោ i!".

Nghe vោ y, chុ Tăng rុt lោ y làm ngោc nhiên. Vì nghĩ rុng ông Dhammadika yêu cោ u đោ ng tោ ng kinh nោ a, chុ Tăng bèn ngោng tោ ng và trូ vោ i tinh xá trình vោ i Đោc Phុt. Đោc Phុt hុ i sao chុ

Tăng vui sướng vui ý. Chỗ Tăng thưa rằng đó là vì cố sĩ Dhammadika yêu cầu nghe ng, và do đó chỗ Tăng quay trở về tuy chưa tống hột bài kinh. Đức Phật nói rằng mỗi ngày đã hiến lợm ý nghe lời bánh. Ngài giờ nghe giờ i thêm rằng ý của ông ta hoàn toàn khác hồn. Ông muốn chỗ Thiên đang đem xe đến đón ông vui thiên giờ hãy nghe lời, đang đà ông đi vui, vì ông đang nghe kinh. Ông ta không hề có ý yêu cầu chỗ Tăng nghe lời kinh.

Trong Tam Tạng Kinh Đản và trong các sách Chú Giải, tôi cũng từng đọc được điều này câu chuyện vui sướng xuất hiện của chỗ Thiên và nghe qua trong giờ phút lâm chung, tùy thuộc vào nghiệp quả đã làm trong suốt cuộc đời của người hạnh phúc. Tôi rất thích mặc, vì những câu chuyện này đi ngược lại với việc đón nhận lời tôi lý luận lúc đó. Tôi tìm đến Hòa Thượng Jnanishwar, một học giả uyên thâm về Phật học trú trì một ngôi chùa nổi tiếng ở vùng Unainpura tại quê hương Bangladesh, và trình lên Ngài nói thắc mắc của mình. Ngài bèn nêu bài kể sau:

"Niraye aggikkhandho ca petalokanca andhakam,
tiracchanayoninca mamsakkhandhanca manusam,
vimanam devalokamhi nimittam panca dissare."

Có nghĩa là:

"Ai bỗng dưng là sinh vật Ngực sừng thay lông; ai bỗng dưng làm người sừng thay xung quanh mình thì tăm; ai sinh làm thú vật sừng thay rồng rú, súc vật và muông thú; ai sinh làm người sừng thay thân nhân đã khuất; và ai sinh lên cõi Trời sừng thay cung điện trên Thiên giới. Thời gian tháng năm hình ảnh này sẽ hiện ra cho người hạnh phúc." [3]

Ngài Hòa Thượng đã công bố i thích câu kệ trên cho tôi viết cẩn thận, nhưng tôi vẫn không để nghe ý cho lợm. Phải có một kinh nghiệm thực chứng nào đó hồn may mắn có thể thuyết phục tôi hoàn toàn tin tưởng vào câu kệ trên. Sau đó không lâu, tôi đã chứng thực điều lợm mình đang mong đợi. Lúc ấy, tôi đang ở tại một ngôi chùa trong làng Tekota thuộc hòn cảng Chittagong, nằm trong quốc gia Bangladesh. Một ngày kia, khi đi học về từ ngôi trường đàm hàn cách chùa khoảng năm dặm, tôi cảm thấy rất mệt mỏi và muốn lên giường nằm nghỉ một lúc. Bỗng đâu, có một cố sĩ ở làng bên đền chùa nhỏ tôi đi thăm người bạn tên là ông Abinash Chandra Chowdhury, vì ông này đau nhức và đang cần hỗ trợ. Ông Chowdhury đã cất năm mươi sáu tuổi, và là một Phật tử tín tâm, ai cũng biết đến tên của ông ta. Tôi đứng dậy và đi theo cố sĩ đến nhà người bạn tên là ông Ravi. Đến nhà, tôi thấy nhà ông đã đóng cửa bên ngoài quyến. Tất cả đều nhường lối cho tôi tiễn đến giường người bạn. Ông ta đang nằm trên một tịnh nệm trai trên sàn. Lúc ấy khoảng 8:30 tối. Có người mang ghe lội mìn tôi nghe. Cố nhà trai lên im

Ông khi tôi sáu soái tống kinh. Ai nay đều hồi hộp vì trung cớc đó, tôi đã từng nghe ý trong các bài thuyết pháp rằng tôi cũng ao ước kiêm chung lời năm hình ảnh thường hiện ra trung giây phút lìa đời của người sắp chết. Giờ đây, giây phút quan trọng đặc biệt mong chờ này đã đến.

Tôi bắt đầu tống kinh. Sau khi tống xong vài bài, tôi nghe nghe nói hồi thì thào một cách thành kính nhau rằng "Phật - Pháp - Tăng, Vô thường - Đau khổ - Vô ngã" và "Tử - Bi - Hồi - Xã". Thật rồi, tôi nhận thấy ông ấy suy nghĩ về mình chung lìa năm hình ảnh thường hiện ra trung giây phút lìa đời của người sắp chết. Tôi yêu cầu mọi người cho tôi nghe xuồng sàn, cảnh nghe i sập quá vãng. Mọi người lắng nghe theo ý tôi ngay. Người hồi hộp hồi n้อม nghiêng về phía tay trái để diễn tôi. Tôi đặt bàn tay phẳng cõa mình lên cánh tay phẳng cõa ông ta và hồi thăm sực khỏe. Ông trả lời rằng giây phút lìa đời đã đến, và không còn hy vọng gì sống thêm nữa. Tôi cảm thấy an ủi ông rằng ông mãi có năm mươi sáu tuổi và không thể nào chết sớm như vậy. Suốt đời ông đã làm rất nhiều việc thiền, nêu lên bao nhiêu ghieng sáng cho mọi người trong làng, cho nên cuộc đời ông không thể bùn sình như vậy đỗi. Thật rồi tôi hồi ông có muôn thứ trì Ngũ Giới và nghe thêm kinh không. Ông ta bỗng lòng. Sau khi cho ông thiền giái, tôi tống kinh và nhận thấy ông ta lồng nghe với tất cả lòng thành kính. Khi nghe tống, tôi muôn biết ông có thể hình ảnh nào không. Suốt thời gian tôi nghe cõi nhau, cấp một ông ta nhưm nghĩ. Cứ mỗi khoảnh thời gian ngắn là tôi nhận lìa câu hồi cõa mình. Ông ta cho biết rằng ông không nhìn thấy gì cả.

Khoảng 11:30 tối, đôi môi ông bắt đầu mấp máy. Nhẹ nhàng nghe i đong cõi nhau giêng nhau ra rằng ông đang nói thiền cây Bồ đề tại Bồ Đề Tràng, nơi Đức Phật thành đeo. Có lẽ ông ta thấy cây Bồ đề vì đang nhớ lìa chuyện hành hưng cõa mình tõi Bồ Đề Tràng. Tôi hồi ông còn thấy gì khác. Ông nói một cách nhẹ nhàng hai vú sinh thành ra ông cũng đó và đang dâng hoa lên Vajrasana (Kim Cương Tọa) để i cõi cây Bồ đề. Ông ta nói như thế đên hai lần. Tôi nhận ông hồi song thân ông có muôn thứ Ngũ Giới không. Ông ta trả lời có và hai người đang chụp tay nhau giái. Sau khi truyền Ngũ Giới cho song thân ông, tôi lìa hồi ông xem hai vú vú có muôn nghe kinh không. Khi đó cõi trả lời rằng có, tôi bèn tống bài Tử Bi Kinh. Tôi cảm thấy rất kích động vú i nhau dien tiễn vào lúc đó, vì chúng đã xay ra giêng câu kõi vú năm hình ảnh nhau. Nhẹ nhàng nghe i xung quanh cũng bỗng kích động không kém vì họ đang chứng kiến một số kinh không thể ngờ. Theo như lời kõi, tôi hiểu rõ ràng rằng hình ảnh cha mẹ quá vãng cho tôi biết ông số tái sinh làm người và trong điều kiện sống rất cao đếp, vì có hình ảnh cõa cây Bồ đề cùng vú i song đêng. Thế nhưng, tôi cảm thấy vui i đắc tin trong số ch, ông xứng đáng lên cõi cao hơn. Tôi tiếc hối ông còn thấy gì nữa. Một lúc sau, tôi nhận thấy ông ấy có số thay đổi. Hình ảnh ông ta bắt đầu lõng cho cuộc sống tròn thõ và yêu cầu hồi hàng giờ i nhau cho ông. Tôi hồi ông thấy gì. Ông trả lời một cách yểu i tống ông thấy một bỗng tóc dài. Lúc ấy khoảng 1:40 sáng. Tôi hồi:

"Ông có thấy một không?"

Thì đỗ c trù lõi rõng:

"Không, vì bồ tóc đen phô kín tõ đõu đõn gót."

Tôi không biết hình Ý Nhâma quái này có nghĩa gì, nhưng cũng đoán chừng rõ ràng nõu ông ta chia t vào lúc này thì số tái sinh vào mõt cõnh giõi thiõp, nên tôi bồ t đõu tõng kinh đõ xua đuõi con ma. Quõn nhiên công hiõu, vì khi tôi hõi con ma còn đó không, ông nói con ma đã biõn mõt. Ít lâu sau, khi tôi nhõ Hòa Thượng Jnanishwar và Hòa Thượng Silalankara giõi thích, cõ hai đõu nói rõ ràng nõu qua đõi vào lúc bõ y giõi ông ta số tái sinh làm ngõ quõ. Hình nhõ ông vñn còn quyõn luyõn sõ sõng trên cõi thõ gian vì ông nài nõ thân nhân cõt giõi tõm nõm dõõi giõõng ông nõm cho ngõõi con trai duy nhõt mang tên là Sugata Bikash Chowdhury. Ngõõi con trai này còn kõt xa, tõn tõnh Durgapur thuõc ãn Đõ. Ông không muõn tõm nõm bõ hõa thiêu theo xác ông theo tõc lõ cõa nhiõu Phõt tõ hõi cõng Chittagong thuõc quõc gia Bangladesh. Sau đó, ông bõ kiõt sõc rõt nhiõu. Tôi hõi ông còn thõy nhõng gi. Ông ta trù lõi rõng ông thõy hai con chim bõ câu đen. Tôi hiõu tõc thì rõng đó là hình Ý Nhâma thõ giõi loài thú, nõi ông số tái sinh. Lúc này đã 2:00 giõi sáng. Tôi không muõn ông thõ sinh làm kiõp thú nõn tõp tõc tõng kinh. Khi tõng xong vài bài, tôi lõi hõi ông thõy gi. Lõn này, ông trù lõi rõng không thõy gi cõ. Tôi tõp tõc tõng kinh. Mõt lúc sau, tôi hõi ông có thõy gi nõa không. Tôi phõi nhõc lõi câu hõi nhiõu lõn. Cuõi cùng, ông ta nói mõt cách ngõc nhiên rõng ông thõy mõt cõ xe tõ thiên giõi đang tiõn đõn gõn. Mõc dù biõt rõng không mõt chõõng ngõi vñt nào có thõ ngăn cõn đõõc cõ xe đõ, nhõng vì lòng tôn kính đõi vñi chõ Thiênn, tôi yêu cõu thân quyõn cõa ngõõi hõp hõi đõng xa ra, nhõng chõ cho cõ xe đõu lõi. Xong, tôi hõi ông cõ xe đõ cách xa ông bao nhiêu. Ông đõa tay ra đõu cho biõt cõ xe đõ đang lõ sát cõnh giõõng. Khi đõõc hõi có thõy ai trong xe không, ông ta trù lõi rõng có nhõng vñ thiên nam và thiên nõ trong xe. Tôi nhõ ông hõi ý chõ Thiênn có muõn thõ Ngũ Giõi không, vì tôi đõõc biõt qua kinh đõn rõng chõ Thiênn rõt vñng lõi và kính trõng chõ Tăng và các vñ cõ sõi tõi gia có đõo tâm. Khi đõõc trù lõi rõng có, tôi liõn làm lõ truyõn Ngũ Giõi cho chõ Thiênn và hõi các Ngài có muõn nghe Tõ Bi Kinh không. Khi biõt chõ Thiênn đõng ý, tôi bèn tõng hõt cõ bài kinh. Tôi lõi hõi chõ Thiênn có muõn nghe Hõnh Phúc Kinh (Mangala Sutta) không, và tôi tõng bài này khi chõ Thiênn tõ ý bõng lòng.

Khi tôi hõi các Ngài có muõn nghe thêm bài Linh Bõo Kinh (Ratana Sutta) không, thì ngõõi hõp hõi xua tay ra đõu rõng chõ Thiênn bõo không còn thì giõi nghe kinh nõa. Sau đó, ông ta cho biõt chõ Thiênn muõn tôi trù vñ chùa. Tôi hiõu rõng chõ Thiênn nóng lòng muõn rõõc ngõõi bõnh lõn thiên giõi, nhõng tôi tìm cách ngăn cõn đõ kéo dài số sõng cho ông ta trên mõt đõt này. Tôi nhõ ông mõi chõ Thiênn lui góit vì chõa đõn lúc ông lõy chõt. Tôi lý luõn rõng ông ta mõi có năm mõi sáu tuõi, cho nõn tôi dám chõc rõng chõ Thiênn đã lõm lõn. Tõt cõ mõi ngõõi có mõt và cõ tôi nõa sõn lòng hõi hõõng phõõc báu cõa mình đõn các Ngài đõ đõi lõy sõ sõng cho ông ta. Tôi lõi hõi ngõõi hõp hõi cõn thõy hình Ý Nhâma không. Ông trù lõi rõng song thân ông còn quanh quõn bên cây Bõ đõ. Nhõ vñy, chõ có nghĩa là tâm ông còn vñõng bõn cõnh trùn rõt nhiõu và ông số tái sinh làm ngõõi. Mõt lõn nõa, tôi đõ nghõi tõt cõ chung tôi hõi hõõng phõõc báu đõn cha mõ ông đã quá vñng, và sau khi thõ hõõng rõi, hai ông bà phõi ra đõi nhõ chõ Thiênn đã ra đõvñy. Theo đõu hiõu cõa ngõõi hõp hõi thì hình nhõ ngõõi cha đõng ý, nhõng ngõõi mõ thì không. Tôi tõ vñ nghiêm cõn vñi bà mõ vì chõ Thiênn đã đõng ý vñi tôi thì hai ngõõi không nõn tõ

Năm Hình Ảnh Truyện Của Tôi (1)

Tác Giả; Hòa Thượng Rastrapal, Viết dãch: Cố sĩ Hồi Trùn
Thứ Năm, 12 Tháng 3 Năm 2009 06:48

chó. Tôi nói rằng nếu hai người vẫn có hành động như thế,े rằng sẽ gây ra các hậu quả không tốt cho hai người mà thôi. Tôi phai nói mãi họ mới chịu nghe. Cuối cùng, cả hai biến mất. Bây giờ thì không còn bóng hình nào lồng vang trong tâm người bình tĩnh. Trong ông ta thay đổi hoàn. Ông ta hít một hơi dài và có nhịp súc sống. Khi có người cám đèn đền gần gũi soi mặt ông, ông ta nói:

"Đừng lo nữa, tôi không chờ đợi."

Nhìn thấy ông đã khỏe hơn, tôi cảm thấy chúng tôi đều cảm thấy nhẹ nhõm và vui mừng. Chúng tôi đều bồi kích đồng vui nhộn đùa nhau. Lúc đó đã 5:00 giờ sáng. Mọi người vui vẻ đi qua một đêm không ngủ, không ai trả lời mệt mỏi, vì sức khỏe trên quá hấp dẫn và thu hút. Tôi già mệt mỏi, quay trở về chùa, đi tắm, ăn sáng, và sau cùng lên giường chớp mắt.

Khoảng 10:30 sáng, nghe tiếng đồng ngoài phòng, tôi đi ra xem chuyện gì thì thấy ông khách tôi qua. Tôi hỏi ông nguyên do trả lời chùa thì đặc biệt ông ta đến đón tôi vì sau năm tiếng đồng hồ không mệt, ông Chowdhury là bạn đồng nghiệp và cái chết là con kia. Tôi vui vẻ theo người khách trả lời nhà ông Chowdhury. Trên đường, tôi gặp rất nhiều người trong làng lũ lượt kéo nhau đi cùng hướng với tôi, và khi đến nhà ông Chowdhury, tôi thấy rất đông người đến chúc mừng nhau. Đó là vì tiếng đồng vang khắp nơi xay ra từ đêm trước. Mọi người rất vui mừng khi cho tôi tiễn đến giỗ ông bạn thân. Tôi ngồi bên cạnh người bạn thân hỏi thăm sức khỏe. Ông ta trả lời rất yên ết rằng ông không sống được nữa. Tôi khuyên khích ông và nhắc nhở ông đừng viếng thăm ông đã làm trong đời. Lâu lâu tôi hỏi ông có thấy ai không, nhưng ông ta không thấy gì cả.

Khoảng 11:20 sáng, một cô lão tên là cô Mahendra Chowdhury khoảng 86 tuổi nhả ra giọt ăn chót trong ngày cúng tôi sắp qua nên nhắc tôi đến ngay. Tôi cũng quyết định chúc vì không thể rời giỗ ông bạn vào lúc đó cho dù là để ăn cơm. Câu nói của tôi làm bạn không khí căng thẳng thêm vì ai cũng chỉ đến nhìn di ảnh tiễn p theo thời trang ra sao. Tôi hỏi bạn người bạn thân không. Lần này, ông ta trả lời:

"Có, chỉ Thiên lão đem xe đến nữa."

Sau khi xuất hiện của Thiên ngay sau khi tôi chỉ cho ăn trả lại làm tôi suy nghĩ rất nhiều. Sau này, khi tôi hỏi Hòa Thượng Jnanishwar và Hòa Thượng Silalankara giờ thích, cả hai đều nói rằng chỉ Thiên chỉ tôi đi đến ngay, đến khi tôi vang mệt là chỉ Thiên đón ông ta về trời ngay. Thật không vì tôi không chịu bồi đì, nên các Ngài dành riêng riêng cho tôi biết chỉ Thiên thành công và năn nỉ tôi trả về chùa. Khi hỏi hỏi tôi sao, tôi bỗng hiểu sâu dỗ các Ngài không rảnh người bồi nhau đi khi tôi còn đó vì các Ngài mang ơn tôi đã ban Ngũ Giác và tống

kinh cho các Ngài. Sau này, nhữ vú Hòa Thượng cũng nói th. Vì cõm thay ngõi bñnh khong th trñn tránh cái chít đõc nãa, tôi nhữ ông thia cùng ch Thiêng:

"Xin ch Thiêng tñ nhiên rõc ông ta đi, cho dù tôi đang có mót tñi nñi đây. Tôi khong phn đõi nãa. Tôi rñt hoan hñ cho phép ông ta ra đi."

Sñ dñ tôi nói vñy vì ông ta sñ đi vñ thiêng giñi, rñt xñng đáng vñi các công đõc ông đã làm và đó là đñu tôi chân thành ao ước cho ông. Tiếp theo, tôi yêu cùu bà vñ và thân quyñn cùa ông nói lñi giã biñt mót cách vui vñ. Đây là lúc mñi ngõi sñ a soñ cuñc hành trình cuñi cùng trong đõi cùa ngõi hñp hñi. Trõc khi ra đi, ông nói:

"Thôi, tôi đi đây."

Vñ mót ông rñt hân hoan và xán lñn. Tôi bèn nâng đñu và vai ông, còn ngõi khác nñm chân. Chúng tôi đñt ông nñm ngõa cho thñng thñn. Tôi nhữ vài giñt nñc đñng vào miñng ông. Tiếp theo, tôi đñt bàn tay phñi cùa mình lên ngõc ông ta. Tôi cõm thay còn rñt nhñu hñi ñm. Ngõi đang chít hình nhñ còn tñnh thíc và đang lñm nhñm nhñng câu kinh nhñt tñng. Thñ rñi, ông ta giñ bàn tay phñi lên nhñ đang tìm kiñm mót vñt gñ. Tôi khong hiñu ông muñn gñ. Có ngõi trong đám đong đñ nghñ có lñ ông muñn sñ chân tôi nhñ đêm trñc ông đã tñng làm nhñ vñy, vì tôi đang ngõi trên sàn cùnh ông. Tôi đñ a chân phñi cùa mình đñ n gñn đñ ông ñy có thñ đñ a tay ra sñ đñc. Khi sñ đñc chân tôi xong, trông ông có vñ mñn nguyñn. Sau đó, ông giñ bàn tay vñ a đñng vào chân tôi lên trán mình và sau cùng xuôi thñng tay đñt bên hông. Tôi cõm thay hñi ñm lñ ngõc ông bñt đñn. Khoñng mót hay hai phút sau, cù thñ ông ñy giñt lên và trút hñi thñ cuñi cùng. Khi xác ông hoàn toàn lñnh, tôi rút tay vñ và nhìn quanh. Mñi ngõi xung quanh ngõi hay đñng đñu hoan hñ và an nhiên tñ tñi. Cù nhà khong mót tiñng khóc. Đó là mót cuñc tiñn đñ a ngõi chít rñt hay, theo đúng lñi tôi căn đñ n trong các buñi thuyñt giñng. Tôi tñ giã mñi ngõi...

Câu chuyñn trên đñ đánh tan mñi mñi nghi ngõ tñ trñc vñ câu kñ diñn tñ năm hình Ý Nh xuñt hiñn trong trí ngõi sñp chít do Hòa Thượng Jhanishwar đñc và tôi cũng tñng thay nhñng câu tñng tñ trong kinh đñn. Sau này, khi phân tích vñ cái chít cùa ông Chowdhury, tôi nhñn ra rñng mñi giai đñn đñu có mót hình tñng (nimitta) tñng xñng vñi trñng thái cùa tâm (citta). Cùnh cây Bñ đñ và cha mñ đñ khuñt là kñt quñ cùa nghiñp tñng (kamma nimitta). Đó là yñu tñ quan trñng trong tâm thíc do thiñn nghiñp gãy ra. Thñ nhñng, sau này, ông ta thay ngõi tóc dài và hai con chim bñ câu hoñc hình Ý Nh ngõi quñ. Đó là đñu hiñu cùa nhñng viñc bñt thiñn ông đñ làm. Nghe kinh tñng đñ xua đuñi đñc tñ tñng bñt thiñn và kñt quñ là hình Ý Nh ma quái lñ muñng thú biñn mñt. Tâm trñ nên an tñnh nhñ nghe kinh kñ và thay Ngũ Giñi nên hình Ý Nh ch

Năm Hình Ý Nh Trí Của Tôi (1)

Tác Giả; Hòa Thượng Rastrapal, Viết dãch: Cố sĩ Hồi Trùn
Thứ Năm, 12 Tháng 3 Năm 2009 06:48

Thiên xuât hiên. Cho đón phút cuối, trung thái tâm trong sự ch này mến hồn hồn. Tâm này còn mến hồn cõi tâm khi thấy song thân. Hình Ý Nhì cha mà đã biến một đợt cuối cùng con đón lèn thiên giãi hiên lò cho ngõi hồn hồn hồn thái ra đi.

Kết luận câu chuyễn này là giây phút cuối trong đời số có Ý Nhìn mến đón chúng ta với cõi cao hồn hay thợp hồn. Vì thế, bản phón cõi thân nhân ngõi đang hồn hồn là hồn nhõc nhõ cho ngõi đó nhõng вид c thiền đã làm trong đời và tòng kinh niêm Phật luôn luôn. Chúng ta không nên làm tâm thợc ngõi đó mê mẩn qua số khóc than hay khiên hồn lo nghĩ đón chuyễn thợc. Tôi cũng hữu thêm rồng cho dù mõi đón o hay làm вид c thiền đón đâu chặng nõa, chúng ta không thể đón đõc giãi thoát hoac lên cõi Niết bàn. Mỗi hành vi thiền chỉ có thể giúp chúng ta tái sinh lên cõi an vui nhõc cõi trai hoac Phẩm thiên chung hồn. Chỉ khi hành thiền Tu Quán (vipassana-bhavana) chúng ta mới thoát khói đõc mõi kiết số (dasa samyojana) và đón đõc bõn quõ Thánh đón Giãi Thoát. Bản quõ Thánh đó là Nhõp Lõu, Nhõt Lai, Bõt Lai và A-la-hán.

Ba kiết số đón tiên là thân kiên (sakkaya-ditthi), hoài nghi (vicikiccha), và giãi cõi m thõ (silabbata-paramasa) chõi või t qua đõc khi đón quõ Nhõp Lõu. Ai đã đón đõc quõ võ này số không tái sinh vào bản khõ cõi: Đứa Ngõc, Ngõ Quõ, Súc Sinh, và A-tu-la [3]. Không nhõng thõ, các Ngài không tái sinh quá bõi lõn. Khi lâm chung, các Ngài chõi thợy hình Ý Nhìn cõi ngõi hay cõi trai mà thôi. Ai hành thiền tiễn xa hồn nõa số đón đõc quõ võ Nhõt lai khi kiết số thõ là đõc ái (kamaraga) và thõ năm là sân hồn (patigha) đã bõ suy yõu. Các Ngài chõi còn tái sinh thêm mõi lõn mà thôi. Hình Ý Nhìn hiên ra khi hồn hồn cũng là hình Ý Nhìn cõi ngõi hay cõi trai.

Ngõi nào hành thiền và diết đõc hoàn toàn kiết số thõ tõ và thõ năm, nghĩa là đõc ái (kamaraga) và sân hồn (patigha), số không tái sinh lõi cõi ngõi nõa. Các Ngài số tái sinh vào thiên giãi gõi là Tôn Cõi Thiên, và số nhõp Niết bàn sau đó. Nhõng võ này chỉ nhõn đõc hình Ý Nhìn chõi Thiên khi hồn hồn. Khi hành thiền nõu tiễn đõc xa hồn, chúng ta có thể đón đõc quõ A-la-hán khi loai trai năm kiết số còn lõi. Đó là sốc ái (rupa-raga), vô sốc ái (arupa-raga), mõn (mana), trao cõi (uddhacca), và vô minh (avijja). Các Ngài đã đón đõc quõ võ cuối cùng, và khi lõa cõi đõi số không thợy hình Ý Nhìn gì cõi.

Niết bàn là đích cuối cùng do Đức Phật tìm thợy qua thiền Tu Quán. Các đõi tõ cõi Ngài đi trên con đõc lèng do Ngài chõi đõy, và phõi nhõ thiền Tu Quán mõi đón đõn Niết bàn. Nhõng hình Ý Nhìn hiên ra chõi là nhõng ánh đèn khi mõi khi tõ tõm soi kiết sốc ngõi. Mỗi tiêu cuối cùng, ngõn đèn sáng thõt số cõi Niết bàn, chõi đón đõc qua thiền Tu Quán mà thôi.

Chú thích:

Năm Hìnñ ñnh Trñ c Cä a Tñ (1)

Tác Giả; Hòa Thñ ñng Rastrapal, Viñt dñch: Cñ sñ Hñ ñ Trñ n
Thứ Năm, 12 Tháng 3 Năm 2009 06:48

- [1] Lñ i ngñ i dñ ch: Nguyên bñ n "Five Visions of a Dying Man", tác giñ Hòa Thñ ñng Rastrapal, thuñc loñt sách Lá Bñ đñ, sñ 150 (Bodhi Leaves No. 150) do Hñ ñn tñng Kinh sách Phñt giáo (Buddhist Publication Society) tñ i Tích Lan xuñt bñ n, năm 2000.
- [2] Lñ i ngñ i dñ ch: Chiñ u thñ tñ thuñc vñ thñ i gian, ba chiñ u kia là chiñ u ngang, chiñ u dñ c và chiñ u sâu. Thñ giñ i chúng ta đang sñng có ba chiñ u. Theo giñ thuyñt, nñ u đñ c sñng trong khñng gian bñ n chiñ u, chúng ta có khñ năng đñi ngñ i c vñ quá khñ hay tiñ n thñ ng đñ n tñng lai rñt dñ dàng.
- [3] Lñ i ngñ i dñ ch: Tñ kheo Tñ nh Đñ c có bình luñ n thêm rñng nñ u ngñ i hñ p hñ i thñ y máu, đâm chém hoñc hình ñnh nào có sñc thái giñ n dñ thì sñ tái sinh trong cõi A-tu-la. Có hai loñi A-tu-la (Asuras): A-tu-la Thiên và A-tu-la thñ khñ.

Nguñn: www.tamgiaodongnguyen.com